

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST.

Ngày: 25 - 5 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thanh Hải và ông Chu Quang Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 27/2023/QĐXXST- HS ngày 11/5/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Qu, sinh năm: 1979 tại xã TrL, huyện VB, thành phố HPh; ĐKKHKT và chỗ ở: thôn 2 ANg, xã TrL, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1951 (*đã chết*) và bà: Nguyễn Thị K, sinh năm: 1948 (*đã chết*). Vợ: chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm: 1979; bị cáo có hai con, lớn - sinh năm: 2007, nhỏ - sinh năm: 2010. Tiền án, tiền sự: không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2023, chuyển tạm giam từ ngày 20/01/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương theo Lệnh tạm giam số: 10/LTG-CSĐT ngày 18/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Ngô Thị Gi, sinh năm: 1980.

2. Anh Phạm Hữu T, sinh năm: 1989.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 14/01/2023, Nguyễn Văn Qu đi nhờ xe của người đi đường (*không biết họ tên, địa chỉ*) đến khu vực ngã tư HB, thuộc xã TC, huyện TL, thành phố Hải Phòng mục đích tìm mua ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân. Tại đây, Qu gặp một người đàn ông (*không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ*) và mua được của người này 02 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Qu cất giấu vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi nhờ xe của người đi đường (*không quen biết*) để về nhà. Khoảng 17giờ 00' cùng ngày, khi Qu về đến khu vực ngã tư Phố QuC, xã NgGi, huyện TK, Qu xuống xe đi bộ để bắt xe đi nhờ về nhà thì bị lực lượng Công an huyện TK phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Qu đang mặc 02 gói giấy màu trắng, kích thước mỗi gói là (2x0,8)cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Qu khai nhận là ma túy loại Heroine, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản Kết luận giám định số: 114/KL-KTHS ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: chất bột (*dạng cục*) màu trắng trong 02 (*hai*) gói giấy màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn Qu, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,133gam, là ma túy, loại Heroine.

Về vật chứng: đối với 0,113 gam ma túy loại Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 02 (*hai*) mảnh giấy màu trắng và 01 (*một*) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại trong phong bì niêm phong số: 114/KL-KTHS đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK nhập kho vật chứng của Công an huyện TK chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 30/CT-VKSTK ngày 25 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện TK truy tố bị cáo Nguyễn Văn Qu về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TK thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Qu phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Qu từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/01/2023. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 0,113 gam ma túy loại Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 02 (*hai*) mảnh giấy màu trắng và 01 (*một*) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại trong phong bì niêm phong số: 114/KL-

KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (*có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện TK và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK ngày 26/4/2023*). Về án phí: áp dụng: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Nguyễn Văn Qu phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 14/01/2023, tại khu vực ngã tư QuC, xã NgGi, huyện TK, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn Qu có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần phía trước bên trái mà Qu đang mặc 0,133 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, bị Nhà nước cấm tàng trữ, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,133 gam ma túy loại Heroine để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích thỏa mãn cơn nghiện, ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện TK truy tố bị cáo Qu về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành

vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân bị cáo thì thấy: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,113 gam ma túy loại Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, 02 (hai) mảnh giấy màu trắng và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định không còn giá trị sử dụng, không sử dụng được, được hoàn lại trong phong bì niêm phong số: 114/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương thì bị tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với những người đi đường Qu đi nhờ xe và người đàn ông bán ma túy cho Qu, quá trình điều tra không làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Qu phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Qu 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/01/2023.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 0,113 gam ma túy loại Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 02 (hai) mảnh giấy màu trắng và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại trong phong bì niêm phong số: 114/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện TK và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK ngày 26/4/2023).

3. Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Văn Qu phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo Nguyễn Văn Qu được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện TK;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện TK;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện TK;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Thúy Hạnh